

Số: /QĐ-SGDĐT

Ninh Thuận, ngày tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt nhiệm vụ thiết kế và dự toán chi phí các công việc thực hiện giai đoạn chuẩn bị đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa Khối nhà phía Bắc và Hội trường cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Quyết định số 56/2021/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Ninh Thuận, Quy định chức năng, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 9 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ, Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 03 năm 2021 của Chính phủ, Quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 92/2017/TT-BTC ngày 18 ngày 9 tháng 2017 của Bộ Tài chính, Quy định về lập dự toán, phân bổ và quyết toán kinh phí để thực hiện sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất;

Căn cứ Thông tư 09/2019/TT-BXD ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Bộ xây dựng, Hướng dẫn xác định chi phí và đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 10/2019/TT-BXD ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Bộ Xây dựng, Ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BXD ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Bộ Xây dựng, hướng dẫn xác định giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BXD ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Bộ Xây dựng, hướng dẫn xác định đơn giá nhân công xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 02/2020/TT-BXD ngày 20 tháng 7 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ xây dựng, sửa đổi, bổ sung một số điều của 04 thông tư có liên quan đến quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2020 của UBND tỉnh Ninh Thuận, Ban hành đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Văn bản số 2519/SXD-QLHĐXD&HTKT ngày 14 tháng 7 năm 2021 của Sở Xây dựng, chấp thuận chủ trương sửa chữa, cải tạo các hạng mục đã hư hỏng, xuống cấp tại Khối nhà làm việc phía Bắc và Hội trường của Sở giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Văn bản số 3802/UBND-KTTH ngày 27 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng ý chủ trương sửa chữa, cải tạo các hạng mục đã hư hỏng, xuống cấp tại Khối nhà làm việc phía Bắc và Hội trường của Sở giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Văn bản số 3281/SXD-QLHĐXD&HTKT ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Sở Xây dựng, có ý kiến đối với danh mục, nguồn vốn một số công trình đã hư hỏng, xuống cấp không còn đáp ứng nhu cầu sinh hoạt tối thiểu và cần thiết phải sửa chữa, cải tạo bổ sung trong năm 2021 sử dụng nguồn kết dư ngân sách địa phương (đợt 2);

Căn cứ Nhiệm vụ thiết kế - dự toán đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa Khối nhà phía Bắc và Hội trường cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo do Công ty TNHH tư vấn thiết kế An Cư lập;

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 46/BC-KHTC ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Phòng Kế hoạch và Tài chính Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Thuận;

Theo đề nghị của phòng Kế hoạch và Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ thiết kế và dự toán chi phí các công việc thực hiện giai đoạn chuẩn bị đầu tư xây dựng công trình, với những nội dung chính như sau:

1. Tên công trình: Sửa chữa Khối nhà phía Bắc và Hội trường cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Nhóm dự án, loại, cấp công trình:

- Dự án nhóm C.

- Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp III hiện hữu.

3. Người quyết định đầu tư: UBND tỉnh Ninh Thuận.

4. Chủ đầu tư dự án: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Thuận.

5. Mục tiêu đầu tư: Khối nhà làm việc phía Bắc và Khu Hội trường của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh được xây dựng từ lâu, trải qua thời gian khai thác sử dụng đến nay một số hạng mục đã xuống cấp, hư hỏng. Do đó, nhằm đáp ứng điều kiện làm việc cho công chức, viên chức của Sở Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo thuận tiện trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, đồng thời chống xuống cấp và tạo mỹ quan công trình, việc đầu tư sửa chữa, cải tạo Sửa chữa, cải tạo các hạng mục đã hư hỏng, xuống cấp tại Khối nhà làm việc phía Bắc và Hội trường của Sở giáo dục và Đào tạo là cần thiết và cấp bách.

6. Quy mô đầu tư

6.1. Lát lại gạch nền Nhà để xe: Lát gạch nhám KT400x400 trên nền sân hiện trạng.

6.2. Toàn bộ khu vệ sinh phía đông của khối Nhà làm việc phía bắc:

- Tầng 1:

+ Tháo dỡ: Toàn bộ thiết bị vệ sinh; Trần nhựa; Gạch nền, gạch vách; Hệ thống điện, nước.

- + Tháo dỡ toàn bộ cửa đi, cửa sổ.
- + Tháo dỡ một số vách ngăn. Xây mới một số đoạn tường phân khu vệ sinh.
- + Lát lại gạch nền, ốp gạch tường cao 1600.
- + Thay mới toàn bộ thiết bị vệ sinh: Bồn cầu, lavabo, âu tiểu nam (Loại cảm biến),...
- + Thay mới trần bằng trần thạch cao khung nổi.
- + Thay mới hệ thống điện, nước.
- + Thay mới toàn bộ cửa đi bằng cửa nhựa lõi thép, kính dày 8 ly cường lực.
- + Cửa sổ bằng gỗ: Cạo bỏ lớp sơn cũ, sơn dầu lại (màu trắng) 3 nước. Thay mới chốt, lề.
- + Cạo bỏ toàn bộ lớp sơn tường mặt trong. Bả matit, sơn 3 nước.
- Tầng 2, tầng 3:
 - + Tháo dỡ: Toàn bộ thiết bị vệ sinh; Trần nhựa; Gạch nền, gạch vách; Hệ thống điện, nước.
 - + Cửa đi, cửa sổ bằng gỗ: gia cố lại khung, cạo bỏ lớp sơn cũ, sơn dầu lại (màu trắng) 3 nước. Thay mới chốt, khóa, lề.
 - + Chống thấm nền sàn. Lát lại gạch nền, ốp gạch tường cao 1600.
 - + Thay mới toàn bộ thiết bị vệ sinh: Bồn cầu, lavabo, âu tiểu nam (Loại cảm biến),...
 - + Thay mới trần bằng trần thạch cao khung nổi. Thay mới hệ thống điện, nước.
 - + Cạo bỏ toàn bộ lớp sơn tường mặt trong. Bả matit, sơn 3 nước.

6.3. Khu Hội trường (tầng 2):

- Tháo dỡ toàn bộ cửa đi, cửa sổ trục 9 bằng gỗ.
- Xây tường 100 bít cửa sổ S4, cửa đi 2 cánh tại vị trí sân khấu Trục 9-C',B'. Lắp mới 01 bộ cửa đi kết hợp cửa sổ (tại Trục 9-C',D').
- Nới rộng bực sân khấu: Bằng khung thép mạ kẽm hộp, mặt ốp ván gỗ công nghiệp có nẹp chỉ viền, mặt hoàn thiện bằng cốt với bực sân khấu hiện trạng (cao 300 so với nền Hội trường hiện hữu).
- Thay mới toàn bộ cửa đi bằng cửa nhựa lõi thép, kính 8ly cường lực.
- Cửa sổ bằng gỗ trục 12: Cạo bỏ lớp sơn cũ, sơn dầu lại (màu trắng) 3 nước. Thay mới chốt, lề.
- Cạo bỏ toàn bộ lớp sơn tường mặt trong. Bả matit, sơn 3 nước.

6.4. Phòng Giám đốc:

- Khu vệ sinh:
 - + Tháo dỡ: Toàn bộ thiết bị vệ sinh; Trần nhựa; Gạch nền, gạch vách; Hệ thống điện, nước. Tháo dỡ toàn bộ cửa đi, cửa sổ.
 - + Chống thấm nền sàn. Lát lại gạch nền, ốp gạch tường cao 1600.

- + Thay mới toàn bộ thiết bị vệ sinh: Bồn cầu, lavabo,...
- + Thay mới trần bằng trần thạch cao khung nổi. Thay mới hệ thống điện, nước.
- + Thay mới cửa đi bằng cửa nhựa lõi thép, kính 8ly cường lực.
- + Cửa sổ bằng gỗ: Cạo bỏ lớp sơn cũ, sơn dầu lại (màu trắng) 3 nước. Thay mới chốt, lề.

+ Cạo bỏ toàn bộ lớp sơn tường mặt trong. Bả matit, sơn 3 nước.

- Phòng làm việc:

+ Thay mới gạch nền.

+ Cạo bỏ toàn bộ lớp sơn tường mặt trong. Bả matit, sơn 3 nước.

+ Thay mới cửa đi bằng cửa nhựa lõi thép, kính dày 8 ly cường lực.

6.5. Mở rộng Phòng kế toán tầng 2: Tháo dỡ vách ngăn tại trục 6, đi lại hệ thống điện. Lắp dựng mới lam nhôm che mưa (tại sảnh khu vệ sinh trục 10, tầng 3).

7. Địa điểm xây dựng: Trong khuôn viên Sở giáo dục và Đào tạo, phường Mỹ Hương, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

8. Giá trị dự toán chi phí các công việc thực hiện gian đoạn chuẩn đầu tư dự án (tạm tính): 61.042.985 đồng (*Sáu mươi một triệu, không trăm bốn mươi hai ngàn, chín trăm tám mươi lăm đồng*); trong đó:

- Chi phí khảo sát hiện trạng:	4.998.265	đồng
- Chi phí lập BCKTKT:	38.324.000	đồng
- Chi phí quản lý dự án:	17.591.520	đồng
- Lệ phí thẩm định BCKTKT:	129.200	đồng

9. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn kết dư ngân sách địa phương (đợt 2) trong năm 2021 (theo Văn bản số 3281/SXD-QLHĐXD&HTKT ngày 06/9/2021 của Sở xây dựng tỉnh Ninh Thuận).

10. Số bước thiết kế: 01 bước.

11. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:

- Tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam TCXDVN 264-2002 Nguyên tắc cơ bản xây dựng công trình để đảm bảo người tàn tật tiếp cận sử dụng.

- TCVN 9362:2012: Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình.

- TCVN 5575:2012: Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 5574:2012: Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 9254-1:2012 (ISO 6707-1:2003): Nhà và công trình dân dụng - Từ vựng-Phần 1: Thuật ngữ chung.

- TCVN 9207:2012 Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng- Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 9206:2012 Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 9385:2012: Chống sét cho công trình xây dựng - Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống.

- QCVN 06:2010/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình.

- TCVN 4513 -1988: Cấp nước bên trong. Tiêu chuẩn thiết kế

- TCVN 4474 -1987: Thoát nước bên trong. Tiêu chuẩn thiết kế

- TCXDVN 33-2006: Cấp nước. Mạng lưới bên ngoài và công trình. Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 4399:2008 về Thép và sản phẩm thép - Yêu cầu kỹ thuật chung

- TCVN 8789:2011 Sơn bảo vệ kết cấu thép - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử.

- TCVN 9362-2012: Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình.

- TCVN 9378:2012 về Khảo sát đánh giá tình trạng nhà và công trình xây gạch đá

- TCVN 5896 - 2012 Bản vẽ xây dựng - Bố trí hình vẽ, chú thích bằng chữ và khung tên bản vẽ;

- TCVN 6003- 1: 2012 Bản vẽ xây dựng - Hệ thống ký hiệu - Phần I: Nhà và các hệ thống của nhà;

- TCVN 6003- 2: 2012 Bản vẽ xây dựng – Hệ thống ký hiệu – Phần II: Tên phòng và số phòng;

- Và các tiêu chuẩn chuyên ngành khác có liên quan.

12. Đơn vị lập nhiệm vụ thiết kế - dự toán: Công ty TNHH tư vấn thiết kế An Cư.

13. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê tổ chức tư vấn có đủ điều kiện năng lực để tư vấn quản lý dự án.

14. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2021 và năm 2022.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký; Trưởng các phòng chức năng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận :

- Như Điều 2;

- GD, PGD Sở;

- Lưu: VT, P.KHTC (BTT, NTQ, PĐDT).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Bá Phương

BẢNG KHAI TOÁN TỔNG HỢP KINH PHÍ ĐẦU TƯ CÔNG TRÌNH

Sửa chữa Khôi nhà phía Bắc và Hội trường cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo.

Đơn vị: đồng

STT	KHOẢN MỤC CHI PHÍ	KÝ HIỆU	CÁCH TÍNH	THÀNH TIỀN
I	CHI PHÍ XÂY DỰNG	CPxd	Ggtxlst	589.600.000
1.1	Giá trị dự toán trước thuế	Gtt	G1	536.000.000
	Sửa chữa nhà làm việc	G1	<i>tạm tính</i>	<i>536.000.000</i>
1.2	Thuế GTGT 10%	Ggtgt	10%*Gtt	53.600.000
	Giá trị dự toán sau thuế	Ggtxlst	Gtt+Ggtgt	589.600.000
II	Chi phí quản lý dự án	Gqlda	3,282 %*Gtt	17.591.520
III	CHI PHÍ TƯ VẤN ĐẦU TƯ	TV	tv1+...+tv4	67.090.625
1	Chi phí khảo sát hiện trạng	tv1	Bảng tính	4.998.265
2	Chi phí lập BCKTKT	tv2	6,5 %*Gtt*1,1	38.324.000
3	Chi phí thẩm tra DT + TK	tv3	(0,258%+0,25%)*Gtt*1,1 *1,2 (tối thiểu)	4.400.000
4	Chi phí giám sát thi công xây lắp	tv4	3,285 %*Gtt*1,1	19.368.360
IV	CHI PHÍ KHÁC	Gk	k1+k2+k3	7.005.200
1	Lệ phí thẩm định BCKTKT	k1	0,019%* TMĐT	129.200
2	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán	k2	0,57%*TMĐT	3.876.000
3	Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu	k3	tạm tính	3.000.000
V	CHI PHÍ DỰ PHÒNG	Gdp	Gdpps	33.712.655
	Chi phí dự phòng cho yếu tố khối lượng phát sinh	Gdpps	TMĐT-(I+II+III+IV)	33.712.655
VI	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	TMĐT		715.000.000